

Số: 110/BC-UBND

Cà Mau, ngày 29 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2019

Thực hiện chương trình kỳ họp thứ Chín của Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) 6 tháng đầu năm 2019 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTN

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của địa phương

1.1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN

Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nhất là trên lĩnh vực PCTN, các địa phương, đơn vị đã có nhiều chuyển biến tích cực trong đổi mới giải pháp và nội dung tuyên truyền, xác định công tác phổ biến giáo dục pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, được ưu tiên thực hiện thường xuyên nhằm nâng cao nhận thức cho nhân dân, tạo động lực cho phát triển kinh tế, ổn định xã hội. Đồng thời, phát huy tốt vai trò của các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL trong việc tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân về mục đích, ý nghĩa của công tác PCTN, cũng như vai trò, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc đẩy lùi tham nhũng, lãng phí. Công tác tuyên truyền được thực hiện thông qua nhiều hình thức, như: Tổ chức hội nghị tập huấn chuyên đề, lồng ghép; hướng dẫn pháp luật về PCTN, tổ chức đối thoại trực tiếp với dân,... với phương châm “Mỗi người dân trong cộng đồng dân cư là một tuyên truyền viên”; thực hiện tốt các hoạt động trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật; hòa giải các tranh chấp ngay tại cơ sở.

6 tháng đầu năm 2019, đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước được 104 cuộc, 5.688 lượt người dự, phát hành trên 5.500 tờ rơi, tờ gấp; phát sóng 100 giờ. Nội dung tuyên truyền tập trung vào một số văn bản quan trọng, như: Nghị quyết Hội nghị lần thứ Ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí, Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 24/02/2012 của Bộ Chính trị về việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ Tư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; hệ thống pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành về PCTN; Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 06/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng...

Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về PCTN được thực hiện gắn kết với việc vận động và học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; triển khai có hiệu quả việc đưa nội dung PCTN vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng; phát huy trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức; tăng cường trách nhiệm của các tổ chức cơ sở Đảng trong công tác quản lý, giáo dục đảng viên, nhằm nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng; thực hiện tốt công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 08/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác PCTN và thực hiện chương trình hành động về PCTN trên địa bàn tỉnh năm 2018 đến năm 2020; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 25/02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác PCTN năm 2019 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

1.2. Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN

Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và địa phương liên quan đến công tác PCTN, qua đó kiến nghị sửa đổi, bổ sung những văn bản chưa phù hợp, tạo thuận lợi cho việc áp dụng pháp luật trong thực thi công quyền. Kết quả, đã ban hành 61 văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung; 09 văn bản hướng dẫn có liên quan đến công tác PCTN (chủ yếu là văn bản hành chính thông thường), qua đó góp phần phục vụ cho công tác thanh tra, giải quyết KNTC, PCTN thuận lợi và đạt hiệu quả hơn.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

Với sự quan tâm sâu sát của cấp ủy đảng, sự quyết tâm của chính quyền các cấp, công tác PCTN đã đạt được nhiều kết quả tốt, có sự chuyển biến tích cực. Trong 6 tháng đầu năm 2019, các ngành, các cấp đã thực hiện tốt công tác phòng ngừa tham nhũng, các giải pháp phòng ngừa đều thực hiện đúng quy định, như:

a) Thực hiện tốt công khai trong hoạt động về tài chính - ngân sách, tổ chức cán bộ, quy hoạch, xây dựng, chính sách xã hội, đất đai, tài sản thu nhập, kết luận thanh tra...

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn được thực hiện nghiêm túc theo quy định. Có 100% đơn vị sự nghiệp thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong sử dụng biên chế, kinh phí. Các tiêu chuẩn, định mức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, sử dụng ô tô, điện thoại, điện, nước sinh hoạt, đào tạo, học tập, bồi dưỡng chuyên môn, thanh toán tăng giờ, chi thu nhập tăng thêm, chi hỗ trợ các ngày Lễ, Tết, khen thưởng,... đều được công khai, minh bạch theo quy chế chi tiêu nội bộ. Tuy nhiên, việc thực hiện các chế độ, định mức và tiêu chuẩn đã qua chưa được kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời..., nên một số nơi, một số cơ quan, đơn vị còn xảy ra tình trạng sử dụng ngân sách và tài sản công vượt định mức, tiêu chuẩn gây thất thoát, lãng phí.

c) Việc xây dựng và thực hiện tốt quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức đối với đồng nghiệp và nhân dân tạo thành văn hóa trong giao tiếp, thực thi công vụ đã được cán bộ, nhân dân đồng tình, ủng hộ. Cán bộ, công chức, viên chức ứng xử văn minh, lịch sự và có trách nhiệm đã tạo niềm tin đối với nhân dân, đồng nghiệp, nhất là các doanh nghiệp, đồng thời nâng cao chất lượng của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

d) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức định kỳ được thực hiện thường xuyên theo quy định, nhất là xây dựng kế hoạch chuyển đổi hàng năm. Trong niên độ báo cáo, toàn tỉnh đã chuyển đổi 97 vị trí công tác theo quy định. Tuy nhiên, việc chuyển đổi vị trí công tác còn gặp nhiều khó khăn, một số cơ quan, đơn vị khi xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, không có người thay thế, do không đáp ứng được những tiêu chuẩn, nghiệp vụ chuyên môn và vị trí việc làm; mặt khác, một số sở, ngành tỉnh đang trong quá trình sắp xếp, sáp nhập... theo tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW nên gặp khó khăn do chưa ổn định.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/3/2013 của Chính phủ và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Tổng Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP về minh bạch tài sản, thu nhập, Chủ tịch UBND tỉnh đã triển khai đến các ngành, các cấp tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập trong niên độ. Kết quả kê khai năm 2018, như sau:

- Trên địa bàn tỉnh có 75 cơ quan, tổ chức, đơn vị phải kê khai theo quy định của pháp luật, đã kê khai 75/75, đạt 100%.

- Tổng số người phải kê khai 7.402 người; đã kê khai 7.402 người, đạt 100%.

- Số bản kê khai được phân loại như sau:

+ Số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập lưu giữ tại đơn vị 5.346 bản.

+ Số lượng bản kê khai thuộc cấp ủy quản lý 2.056 bản.

- Số bản kê khai được công khai 7.402 bản, đạt tỷ lệ 100%, trong đó:

+ Theo hình thức niêm yết 3.472 bản, chiếm 46,90%

+ Theo hình thức công bố tại cuộc họp 3.930 bản, chiếm 53,10%.

Nhìn chung, việc kê khai tài sản, thu nhập từng bước đi vào nề nếp, đúng thủ tục theo quy định. Tuy nhiên, việc kiểm tra, xác minh, kiểm chứng tính chính xác và trung thực của mỗi bản kê khai ở từng đơn vị còn hạn chế. Một số lãnh đạo đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến việc kê khai tài sản, thu nhập. Thu nhập ngoài lương của cán bộ, công chức, viên chức còn khá phổ biến, nhưng chưa có cơ chế kiểm soát hiệu quả; một số cá nhân kê khai tài sản, thu nhập biến động, nhưng không giải thích rõ nguồn gốc...

Những sai sót trên đã được các đoàn thanh tra, kiểm tra đề nghị giải trình theo quy định. Qua báo cáo giải trình, các nội dung đã được trình bày rõ ràng, phù hợp và được xác nhận của cơ quan thẩm quyền.

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách

Trong niên độ báo cáo, không có vụ tham ô tài sản nào phải xử lý trách nhiệm người đứng đầu.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính

Cơ chế một cửa, một cửa liên thông được thực hiện tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, 09/09 huyện, thành phố và 101/101 đơn vị cấp xã. Trong đó, Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh chính thức hoạt động từ ngày 01/01/2017 cho đến nay. Hiện tại, đang thực hiện tiếp nhận và trả kết quả cho 22 đơn vị cấp tỉnh với 1.794 thủ tục.

Đồng thời, tiếp tục duy trì và tổ chức hoạt động có hiệu quả việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 đối với có 48 cơ quan, đơn vị đã được cấp chứng nhận.

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Hiện nay, tất cả các cơ quan, đơn vị đã ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý điều hành như mạng Internet, phần mềm nhận gửi và xử lý VIC, phần mềm tiếp công dân và xử lý đơn, phần mềm quản lý tổ chức cán bộ, một số ứng dụng xã hội để giao tiếp nhóm Zalo... và một số phần mềm khác chỉ áp dụng một số ngành chức năng như Bảo hiểm xã hội, thuế... đăng lên Website của đơn vị, tạo điều kiện thuận lợi để công dân truy cập kết quả và rút ngắn thời gian giải quyết, nhận kết quả.

Đồng thời, thực hiện hệ thống quản lý chất lượng ISO đối với một số đầu việc của cơ quan, chất lượng sản phẩm luôn được nâng lên, hạn chế được các thiếu sót trong thủ tục, cũng như chất lượng về mặt nội dung.

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

Việc trả lương và các khoản thu nhập có tính chất lương qua tài khoản, các cơ quan, đơn vị đã thực hiện nhiều năm qua. Tuy nhiên, một số ngành, đơn vị do đặc thù yêu cầu bảo mật, hoặc ở các xã vùng sâu, đi lại khó khăn, chưa có điều kiện (lực lượng vũ trang; các xã, Công ty lâm nghiệp, Vườn quốc gia,...) nên chưa thực hiện thanh toán trả lương qua tài khoản.

k) Các nội dung khác đã thực hiện nhằm phòng ngừa tham nhũng.

Bên cạnh những biện pháp PCTN vừa nêu trên, các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn thực hiện một số biện pháp khác để ngăn ngừa tham nhũng, như: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ, phát huy dân chủ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và mở rộng công khai, minh bạch trong hoạt động thiết lập “đường dây nóng” để tiếp nhận thông tin...

Việc mở Hòm thư (thư giấy, thư điện tử - Email), đường dây nóng để tiếp nhận tố cáo, phản ánh từ người dân, doanh nghiệp về những vụ việc tham nhũng, tiêu cực. Qua năm tình hình, trên địa bàn tỉnh chưa có trường hợp nào được người dân và doanh nghiệp tố cáo, phản ánh.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Phát hiện tham nhũng qua thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo.

6 tháng đầu năm 2019, toàn ngành Thanh tra đã tiến hành 39 đoàn thanh tra hành chính và nhiều đoàn thanh tra, kiểm tra nội bộ... Qua thanh tra, kiểm tra, phát hiện 01 vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, đã chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh điều tra làm rõ.

b) Kết quả điều tra các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của tỉnh

- Vụ án do Cơ quan Cảnh sát điều tra 02 cấp thụ lý: 11 vụ, 27 bị can, so cùng kỳ tăng 02 vụ, 11 bị can (tăng về tổng số vụ đang thụ lý do kỳ trước chuyển sang 09 vụ, nhưng giảm về số vụ mới phát sinh 02 vụ), trong đó: Đang điều tra 03 vụ, 04 bị can; chuyển Viện Kiểm sát để truy tố 06 vụ, 23 bị can; đình chỉ điều tra 01 vụ (do hành vi không cấu thành tội phạm); chuyển điều tra theo thẩm quyền - Cơ quan điều tra Viện Kiểm sát nhân dân tối cao 01 vụ (chưa khởi tố bị can).

- Vụ án do Tòa án thụ lý và xét xử: Tòa án hai cấp đã thụ lý 09 vụ, 17 bị cáo: Đã giải quyết 06 vụ, 12 bị cáo; còn lại 03 vụ, 05 bị cáo. Trong đó: Tòa án 2 cấp thụ lý án tham nhũng theo thủ tục sơ thẩm 07 vụ, 12 bị cáo; Tòa án nhân dân tỉnh thụ lý án tham nhũng theo thủ tục phúc thẩm 02 vụ, 05 bị cáo.

06 vụ án đã xét xử gồm án sơ thẩm 05 vụ (cấp huyện 03 vụ, cấp tỉnh 02 vụ); án phúc thẩm 01 vụ. Cụ thể:

+ 05 vụ án sơ thẩm, gồm các tội danh: nhận hối lộ, tham ô, giả mạo trong công tác, 10 bị cáo.

+ 01 vụ án phúc thẩm với tội danh giả mạo trong công tác, 02 bị cáo

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN

Trong niên độ báo cáo, các cơ quan hành chính đã triển khai 30 cuộc thanh tra trách nhiệm tại 70 đơn vị, so cùng kỳ tăng 25 cuộc 52 đơn. Qua thanh tra, kiểm tra có 18 đơn vị có sai sót, đã kiến nghị và thực hiện kiểm điểm rút kinh nghiệm 18 tổ chức, 18 cá nhân là người đứng đầu đơn vị có sai phạm.

Những sai sót chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra: Chưa thực hiện đầy đủ các giải pháp phòng ngừa (kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, tự kiểm tra tài chính nội bộ, chế độ thông tin báo cáo,...); kê khai tài sản, thu nhập chưa đầy đủ theo quy định về nội dung tài sản, biến động tăng, giảm tài sản... Điều này cho thấy công tác tự rà soát, kiểm tra nội bộ một số cơ quan, đơn vị còn thiếu chặt chẽ.

5. Phát huy vai trò của xã hội về PCTN

Các cơ quan Nhà nước đã tăng cường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong công tác PCTN, nhất là các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về PCTN theo Nghị định số 47/2007/NĐ-CP ngày 27/3/2007 của Chính phủ.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp ngày càng tích cực giám sát đối với nhiều công việc của chính quyền, như: Việc tiếp công dân; công khai thu, chi ngân sách; công tác cán bộ...; tổ chức hòm thư để nhân dân tham gia tố cáo, phát hiện tham

những; tiếp nhận, phân loại đơn thư của công dân để chuyển tải, kiến nghị kịp thời với cơ quan Nhà nước, đồng thời giám sát việc giải quyết... Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đã có Nghị quyết, xây dựng Quy chế phối hợp với Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh và một số cơ quan về cơ chế giám sát công tác PCTN, tập trung vào giám sát phòng ngừa tham nhũng, giám sát cán bộ, đảng viên ở khu dân cư, đơn đốc hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát cộng đồng.

Các tổ chức thành viên của Mặt trận, nhất là Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Liên đoàn Lao động tỉnh đã tích cực tuyên truyền, giáo dục về PCTN đối với thành viên tổ chức mình và với nhân dân, phối hợp thực hiện các chương trình công tác trọng tâm của các cấp chính quyền. Nhiều doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề đã có sự chủ động trong công tác PCTN, như: Tham gia các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức về PCTN, đóng góp ý kiến xây dựng pháp luật, kiến nghị đối với công tác PCTN. Nhiều doanh nghiệp xây dựng quy tắc ứng xử trong nội bộ, khuyến khích cạnh tranh lành mạnh, cam kết không đưa hối lộ để giành lợi thế kinh doanh.

Các cơ quan báo chí luôn có đóng góp tích cực trong công tác PCTN. Ngoài việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, nhân dân về PCTN, các cơ quan báo chí, truyền thông còn có nhiều tin bài phản ánh sâu rộng về các vụ việc tham nhũng; lên án mạnh mẽ các hành vi tham nhũng, tiêu cực; kịp thời thông tin tình hình, kết quả xử lý các vụ việc tham nhũng, cũng như biểu dương, động viên những tấm gương điển hình trong PCTN. Nhiều công dân ý thức được vai trò, trách nhiệm của mình, tích cực hợp tác, cung cấp thông tin cho các cơ quan chức năng về những biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, đóng góp sáng kiến, giải pháp; tham gia các hoạt động thông tin, tuyên truyền về PCTN.

6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

Được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, các ngành, các cấp đã tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác PCTN theo chương trình, kế hoạch hàng năm đề ra.

Ngày 08/02/2018, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 12/KH-UBND về công tác PCTN và thực hiện chương trình hành động về PCTN trên địa bàn tỉnh năm 2018 đến năm 2020. Trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị ban hành kế hoạch tại đơn vị mình, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác PCTN ở tầm chiến lược lâu dài, chiến lược quốc gia về PCTN trên địa bàn tỉnh.

Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các ngành, các cấp quan tâm thực hiện công tác PCTN ở tầm chiến lược quốc gia về PCTN theo Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 12/7/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình hành động của Chính phủ về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN

1. Đánh giá công tác PCTN

Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời, nên công tác PCTN đạt được nhiều kết quả tích cực. Việc lãnh đạo, chỉ đạo bảo đảm thường xuyên, chặt chẽ và thực hiện đồng bộ các giải pháp về PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực mà Nghị quyết Đại hội đề ra.

Nhìn chung, công tác đấu tranh, chống tham nhũng được Đảng, Nhà nước quan tâm chỉ đạo quyết liệt, nhân dân đồng tình ủng hộ, các vụ việc, vụ án tham nhũng được xử lý triệt để; các tổ chức, cá nhân để xảy ra tham nhũng, tiêu cực được xem xét kỷ luật, xử phạt nghiêm minh; từ đó công tác đấu tranh, chống tham nhũng đạt được yêu cầu. Tuy nhiên, trách nhiệm của một số người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng chưa tốt; ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của một số cán bộ, công chức, viên chức chưa cao.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

Hành vi tham nhũng là rất tin vi, lợi dụng kẽ hở của pháp luật, sự quen biết, nể nang, mất cảnh giác trong thực hiện nhiệm vụ để trục lợi, do đó khả năng tham nhũng vẫn còn diễn ra. Các lĩnh vực có thể xảy ra tham nhũng như: Quản lý và sử dụng đất đai; quản lý tài chính - ngân sách; quản lý và bảo vệ rừng; các dự án đầu tư xây dựng có nguồn vốn từ ngân sách; lĩnh vực y tế; chính sách xã hội và người có công...

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PCTN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

Các cấp ủy đảng, Chính quyền triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả quy định của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN, lãng phí gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; tiếp tục thực hiện có trọng tâm, trọng điểm công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân với nội dung, hình thức phù hợp; lồng ghép các nội dung PCTN vào các chương trình hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Thường xuyên cập nhật, triển khai, tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; các quy định của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương về PCTN và Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 25/02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác PCTN năm 2019 trên địa bàn tỉnh; đảm bảo thật sự phù hợp, hiệu quả; lãnh đạo, chỉ đạo, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân và doanh nghiệp trong giải quyết các thủ tục hành chính.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, các Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy về PCTN; thực hiện nghiêm Chi thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản và kiểm soát việc kê khai tài sản; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN; tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của nền công vụ, ứng dụng rộng rãi

công nghệ thông tin trong hoạt động nội bộ của cơ quan, tổ chức, tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện văn hóa công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm “tham nhũng vặt”; tăng cường công tác giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp đối với công tác PCTN.

Phát huy cao hơn vai trò, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, Hiệp hội doanh nghiệp, Hiệp hội ngành nghề, của nhân dân, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của các cơ quan báo chí, truyền thông và mỗi cán bộ, đảng viên trong PCTN.

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; tăng cường thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường công tác thanh tra công vụ và kiểm tra, giám sát việc thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức để chấn chỉnh và xử lý kịp thời những hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho cá nhân và tổ chức.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nghiêm các quy định, quy trình về công tác tổ chức, cán bộ; về chủ trương, định hướng xử lý một số vụ việc, vụ án liên quan đến tham nhũng.

Tập trung chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và đánh giá việc thực hiện, nêu cao trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo PCTN.

Tiếp tục chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước, ngân sách ở các cấp, các ngành; tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng ngân sách nhà nước.

Làm tốt hơn nữa việc kê khai tài sản, thu nhập. Từng cơ quan, đơn vị phải xây dựng kế hoạch kiểm tra bản kê khai để đảm bảo việc kê khai phải đúng quy định.

Trên đây là báo cáo công tác PCTN 6 tháng đầu năm năm 2019 trên địa bàn tỉnh Cà Mau./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Cục 3, Thanh tra Chính phủ (b/c);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- NC (A);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Bi